

Số: /GP-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi, số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo kết quả thẩm định số 187/BC-SNN&PTNT ngày 30/5/2024 và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Xương tại Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi ngày 21/5/2024 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Xương, địa chỉ tại khu phố 1, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa được hoạt động trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: sông Lý; kênh trạm bơm Thắng Phú; kênh tưới B22 và kênh tưới B8/22 thuộc hệ thống Bái Thượng; kênh tưới trạm bơm Quảng Ngọc 1; kênh tưới trạm bơm Quảng Bình 4), với các nội dung sau đây:

1. Tên hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi:

Thi công xây dựng công trình, bao gồm các hoạt động: Xây dựng công trình mới; hoạt động của phương tiện cơ giới phục vụ công tác thi công xây dựng.

2. Phạm vi cấp phép cho hoạt động:

Toàn bộ khu vực thi công xây dựng các hạng mục công trình, gồm: Cầu qua sông Lý tại K5+960 (tương ứng với lý trình đường tại cọc 36 - Km5+544,43); hoàn trả kênh trạm bơm Thắng Phú từ K0+50-K0+437 (tương ứng với lý trình đường Km0+86,76-Km0+420); các cống qua đường cắt ngang kênh tưới B22 tại K13+00 (tương ứng với lý trình đường tại Km1+792,36), kênh tưới B8/22 tại K1+200 (tương ứng với lý trình đường tại Km2+279,15), kênh tưới trạm bơm Quảng Ngọc 1 tại K0+50 (tương ứng với lý trình đường tại Km4+37,95), kênh tưới trạm bơm Quảng Bình 4 tại K0+270 (tương ứng với lý trình đường tại

Km6+266,08) thuộc dự án đường giao thông từ cầu Thắng Phú (xã Quảng Ngọc) đi Quốc lộ 1A (xã Quảng Bình), huyện Quảng Xương được Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Xương phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình tại Quyết định số 700/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2022, nằm trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi trên thuộc địa phận huyện Quảng Xương (*chi tiết trong hồ sơ thiết kế của dự án*).

3. Quy mô, thông số chủ yếu của hoạt động cấp phép:

- Quy mô: Trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: sông Lý; kênh trạm bơm Thắng Phú; kênh tưới B22 và kênh tưới B8/22 thuộc hệ thống Bái Thượng; kênh tưới trạm bơm Quảng Ngọc 1; kênh tưới trạm bơm Quảng Bình 4).

- Thông số chủ yếu:

+ Xây dựng mới 01 cầu qua sông Lý tại K5+960 (*tương ứng với lý trình đường tại cọc 36 - Km5+544,43*) bằng BTCT và BTCT dự ứng lực theo TCVN 11823:2017, tải trọng HL93; cầu gồm 03 nhịp (24+33+24) m, chiều dài cầu đến đầu mố L = 90,3 m, chiều rộng toàn cầu Bc = (0,5+9+0,5) = 10 m; mố cầu dạng tường kiểu chữ U bằng BTCT 30Mpa, bản chuyển tiếp BTCT 25Mpa; trụ cầu dạng trụ đặc thân hẹp BTCT 30Mpa; đường đầu cầu và gia cố mái kênh được vuốt nổi và chuyển tiếp phù hợp với bờ kênh và địa chất nền đường.

+ Hoàn trả kênh trạm bơm Thắng Phú từ K0+50-K0+437 (*tương ứng với lý trình đường Km0+86,76-Km0+420*), gồm 03 đoạn, cụ thể: Đoạn 1, từ Km0+86,76-Km0+306 dài 222,72 m xây dựng mương thoát nước chữ U bằng BTCT kích thước (bxh) = (1,3x1,1) m; đoạn 2, từ Km0+306-Km0+315,98 dài 16,8 m, dạng cống bản qua đường kết cấu BTCT M300 khẩu độ 1,5 m, thân cống, tường đầu, tường cánh bằng BTXM M200, bản chuyển tiếp bằng BTCT M250; đoạn 3, từ Km0+315,98-Km0+420, dạng hình thang bằng BTXM M200 kích thước 2,6x0,8 m.

+ Xây dựng mới 04 cống qua đường kết cấu tấm bản BTCT M300, bản chuyển tiếp bằng BTCT M250, thân cống, tường đầu, tường cánh bằng BTXM M200, các thông số cơ bản cụ thể: (1) Tại K13+00 kênh tưới B22, cống bản khẩu độ 1,5 m, cao độ đáy cống điểm vào và điểm ra là (+0.90) m, tổng chiều dài là 15,2 m; (2) Tại K1+200 kênh tưới B8/22, cống bản khẩu độ 3,4 m, cao độ đáy cống điểm vào và điểm ra là (+1.14) m, tổng chiều dài là 14,05 m; (3) Tại K0+50 kênh tưới trạm bơm Quảng Ngọc 1, cống bản khẩu độ 3,4 m, cao độ đáy cống điểm vào và điểm ra là (+2.24) m, tổng chiều dài là 14,05 m; (4) Tại K0+270 kênh tưới trạm bơm Quảng Bình 4, cống bản khẩu độ 3,4 m, cao độ đáy cống điểm vào và điểm ra là (+0.01) m, tổng chiều dài là 15,88 m.

4. Thời hạn của giấy phép: 18 tháng, kể từ ngày cấp phép.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Xương:

- Được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Điều 31 và phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 32, Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Không thực hiện các hoạt động nằm ngoài phạm vi giấy phép được cấp.
- Tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, chất lượng nước trong công trình thủy lợi theo quy định.
- Có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện các nội dung trong giấy phép và các quy định của pháp luật có liên quan về Sở Nông nghiệp và PTNT vào thời điểm sau 10 ngày kể từ ngày khởi công và sau khi kết thúc thời gian thực hiện giấy phép không quá 10 ngày.
- Trong thời hạn của giấy phép, nếu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Xương vi phạm các quy định ghi trong giấy phép và các quy định khác của pháp luật liên quan sẽ bị xử lý theo quy định.
- 45 ngày trước khi giấy phép hết hiệu lực, nếu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Xương có nhu cầu tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: sông Lý; kênh trạm bơm Thắng Phú; kênh tưới B22 và kênh tưới B8/22 thuộc hệ thống Bái Thượng; kênh tưới trạm bơm Quảng Ngọc 1; kênh tưới trạm bơm Quảng Bình 4) thì phải làm thủ tục gia hạn sử dụng giấy phép theo quy định.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện giấy phép; UBND huyện Quảng Xương, Công ty TNHH một thành viên Sông Chu theo dõi, giám sát quá trình thực hiện các hoạt động được cấp phép trong phạm vi bảo vệ và chịu trách nhiệm về chất lượng nước trong các công trình thủy lợi nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 GP;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- BQLDA ĐTXD huyện Quảng Xương;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

} (đề b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Giang